

Thuận Bắc, ngày 20 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Đình H, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số 73/22 đường Hải Thượng Lãn Ô, phường Đông H, thành phố Phan Rang – Th C, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Bà Dương Thị Thanh H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Ba Th, xã Bắc Ph, huyện Thuận B, tỉnh Ninh Thuận.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:

1. Ông Dương Văn L, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn Ba Th, xã Bắc Ph, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

2. Ông Lê Đình H, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số 340 Ngô Gia T, phường Kinh D, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Ông Nguyễn Thiên A, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 73/22 Hải Thượng Lãn Ô, phường Đông H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

4. Ông Đặng Kh, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 36/8 Hải Thượng Lãn Ô, phường Đông H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

5. Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số 72/152 Bạch Đ, phường Đông H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

6. Ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Ninh H, xã Ninh G, huyện Đức Tr, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 12/9/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Đình H và bà Dương Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tài sản chung và nợ chung:

Về tài sản chung: Bà Dương Thị Thanh H đồng ý nhận tài sản chung là căn nhà và các công trình phụ trị giá 356.235.000 đồng. Đối với phần diện tích đất thuộc quyền quản lý của nhà nước bà Hoa không có ý kiến. Sau này khi nhà nước có quyết định thu hồi mở rộng đường bộ thì bà chấp nhận trả lại đất cho nhà nước và không được có ý kiến khiếu nại gì.

Về nợ chung: Bà H đồng ý trả toàn số nợ chung trong thời kỳ hôn nhân. Bao gồm:

- Trả cho ông Dương Văn L số tiền 250.000.000 đồng;
- Trả cho ông Nguyễn Thiên A số tiền 50.000.000 đồng;
- Trả cho ông Đặng Kh số tiền 60.000.000 đồng;
- Trả cho ông Nguyễn Hữu Th số tiền 662.000.000 đồng;
- Trả cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền 40.000.000 đồng.

Tổng cộng số nợ chung là 1.062.000.000 đồng.

Bà H cam kết từ nay đến tháng 6/2024 sẽ thanh toán các khoản nợ trên. Nếu không trả bà hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Về tiền chi phí đo đạc, định giá tài sản: Đối với chi phí đo đạc, định giá tài sản các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Dương Thị Thanh H đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm là 27.273.500 đồng (đã làm tròn).

Ông Lê Đình H và những người có quyền lợi liên quan có yêu cầu độc lập không chịu tiền án phí sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Lê Đình H và những người liên quan có yêu cầu độc lập số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định pháp luật. Cụ thể:

Hoàn lại cho ông Lê Đình H số tiền 5.300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 000169 ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc.

Hoàn lại cho ông Đặng Kh số tiền 1.250.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001130 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Hữu Th số tiền 7.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001129 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Thiên A số tiền 1.250.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001127 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện

Thuận Bắc.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền 1.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001128 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Minh Đăng